

**TÒA ÁN NHÂN DÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 8 - 2017

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Xuân Chiến

Ông Nguyễn Thanh Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Anh Đỗ Văn L; sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm 9, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt chỉ Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18 - 7 - 2017, bản tự khai ngày 31/7/2017, các văn bản khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Giữa chị và anh Đỗ Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Đăng ký kết hôn tại UBND xã G1, huyện G, tỉnh N vào ngày 04-12-2012. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do kinh tế khó khăn, vợ chồng xảy ra xích mích nhỏ anh L làm cho lớn chuyện lên rồi đánh đập chị. Khoảng tháng 10 năm 2014 không thể chung sống được với nhau, chị đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Kể từ khi ly thân anh L chỉ gặp chị có một lần, sau đó vợ chồng không gặp nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được. Chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Văn L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Đỗ Trà G; sinh ngày 04-03-2014. Con chung đang ở với chị từ khi cháu sinh ra cho đến nay, khi ly hôn: Chị nhận nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản riêng, tài sản chung, các mối quan hệ khác về tài sản: Vợ chồng không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chi H cung cấp các tài liệu chứng cứ: Đơn xin xác nhận về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi học của cháu Nguyễn Trà G, Hợp đồng lao động giữa chị và công ty Cổ phần công nghệ chiếu sáng Losi, bảng chi trả lương.

Bị đơn anh Đỗ Văn L trình bày tại bản tự khai ngày 31-7-2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn anh hoàn toàn nhất trí với phần trình bày của chị H. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do chị H nhắn tin với bạn trai là người yêu cũ và đi qua đêm không về, dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Khoảng tháng 10-2014 chị H bế con bỏ đi, anh không biết đi đâu, từ thời gian đó đến nay vợ chồng cũng không gặp nhau. Do anh theo đạo thiên chúa, luật công giáo không cho phép vợ chồng ly hôn, nên nguyện vọng của anh muốn được vợ chồng về đoàn tụ, anh mong Tòa án xem xét giải quyết theo pháp luật.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Trà G; sinh ngày 04-3-2014. Hiện nay con chung đang ở với chị H. Nguyện vọng của anh nếu phải ly hôn anh nhận nuôi con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, các mối quan hệ khác về tài sản và ruộng nhận khoán của hợp tác xã nông nghiệp: anh nhất trí với ý kiến của chị H đã trình bày, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Tòa án nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn L tự nguyện tìm hiểu, được UBND xã G1, huyện G, tỉnh N cấp giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 04-12-2012 là hôn nhân hợp pháp.

Sau cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế vợ chồng khó khăn, vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng trong cuộc sống nên hay xảy ra xô sát, dẫn đến vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 10 năm 2014 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận nguyện vọng của chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Đỗ Văn L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Trà G; sinh ngày 04-03-2014. Con chung đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng từ khi sinh ra cho đến nay. Nay cả hai bên đương sự đều có nguyện vọng nhận nuôi con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con.

Việc Tòa án giao con cho bố hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng khi vợ chồng ly hôn phải căn cứ vào khả năng và điều kiện của bên nào tốt hơn trong việc nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con, nhằm đảm bảo quyền lợi của con được tốt nhất.

Xét về khả năng và điều kiện của hai bên đương sự: Cả chị H và anh L đều là lao động có thu nhập ổn định, nhưng chị H đã trực tiếp nuôi con chung từ khi con chung sinh ra cho đến nay, vẫn đảm bảo được quyền lợi của con chung phát triển tốt. Để không làm xáo trộn cuộc sống cũng như ổn định tâm lý cho con chung, nay cần thiết tiếp tục giao con chung là Đỗ Trà G cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự lập được là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản riêng, tài sản chung; ruộng khoán HTX nông nghiệp cũng như các mối quan hệ khác về tài sản các đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H:

Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị và anh Đỗ Văn L.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi con chung là Đỗ Trà G; sinh ngày 04-3-2014 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự lập được. Anh Đỗ Văn L không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đỗ Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Trường hợp Anh Đỗ Văn L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đỗ Văn L.

Vì quyền lợi của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Tòa án có thể

quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí ly hôn: chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy theo biên lai số 07662 ngày 19 tháng 7 năm 2017.

3. Về quyền kháng cáo: chị Nguyễn Thị H anh Đỗ Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận với nhau về việc thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Cao Xuân Chiến Nguyễn Thanh Tuyên

Ông Ngọc Lễ

